

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 735/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 11 - 2017
V/v tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Hạ
2. Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Minh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 578/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 08 năm 2017 về Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 373/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Mạc Thị H sinh năm 1988; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nơi ở hiện nay: Thôn B, xã S, huyện T, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Ngô Văn Q sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/8/2017 cùng các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, chị Mạc Thị H (nguyên đơn) trình bày:

Chị kết hôn với anh Ngô Văn Q vào năm 2012, sau một thời gian chung sống chị và anh Q có với nhau 01 con chung tên Ngô Nhật M, sinh ngày 17/11/2014. Do mâu thuẫn trong cuộc sống nên đầu năm 2017, chị H đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Q. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 453/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2017 của Tòa

án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh Ngô Văn Q. Theo Quyết định này, chị và anh Q thống nhất thỏa thuận anh Q là người trực tiếp nuôi con chung tên Ngô Nhật M. Nhưng trong thời gian nuôi con sau khi ly hôn, chị H nhận thấy chị có khả năng về điều kiện về kinh tế, mức thu nhập ổn định, điều kiện về thời gian để chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học tập của con được tốt, đảm bảo tốt các quyền lợi và sự phát triển đầy đủ tâm sinh lý cho con chung. Mặt khác, anh Q là người mải chơi, không có đủ thời gian nuôi con thường bỏ mặc con cho ông bà nội trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và là người không có thu nhập ổn định, anh Q và gia đình có hành động cản trở đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị nên chị đề nghị Tòa án giao con Ngô Nhật M cho chị trực tiếp nuôi. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung để chị và anh Q thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Mạc Thị H đã nộp cho Tòa án: Bản sao Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 453/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2017; Bản sao sổ hộ khẩu; Bản sao chứng minh nhân dân; Bản sao giấy khai sinh của con chung; Đơn trình bày của bà Nguyễn Thị T có xác nhận của chính quyền địa phương; Bảng lương của chị Mạc Thị H để chứng minh cho yêu cầu của mình. Anh Ngô Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 631/TB-TA ngày 11/9/2017 đã tham gia phiên họp và gửi Đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền, anh Q đã không có ý kiến, quan điểm gì đối với các tài liệu, chứng cứ có trong Hồ sơ vụ án.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án chị Mạc Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày trong đơn khởi kiện, bản tự khai và không bổ sung gì thêm.

Tại bản tự khai ngày 11 tháng 09 năm 2017 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, anh Ngô Văn Q (bị đơn) trình bày: Anh thống nhất với lời khai của chị H về thời gian kết hôn, thời gian ly hôn, về con chung và người trực tiếp nuôi con chung theo Quyết định của Tòa án là đúng. Hiện anh đang nuôi con và vẫn đảm bảo tốt điều kiện nuôi con về mọi mặt. Lời khai của chị H về việc anh không quan tâm nuôi dạy, chăm sóc con chu đáo là không đúng. Anh hoàn toàn có đầy đủ các điều kiện về thời gian, kinh tế, thu nhập ổn định cùng với gia đình bố mẹ đẻ, anh chị ruột hỗ trợ tốt cho việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Thời gian sau khi ly hôn, anh trình bày giữa anh và chị có sự thỏa thuận thống nhất trong việc chị H không được quyền đưa đón con chung, đưa con đi chơi trong vòng 03 tháng sau ly hôn kể từ ngày 20-7-2017 đến ngày 20-10-2017 cho nên dẫn đến việc anh cùng với gia đình hạn chế việc chị H đến đưa đón con chung. Nay chị H đề nghị Tòa án giao con Ngô Nhật M cho chị trực tiếp nuôi, anh không đồng ý vì kể từ khi ly hôn và nuôi con anh vẫn quan tâm, nuôi dưỡng con chung đầy đủ đúng

theo nội dung Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 453/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung để anh và chị H tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Q đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này: Lời trình bày của chị Mạc Thị H về con chung, quá trình nuôi con sau khi ly hôn, chăm sóc, thăm nom con chung và lý do đề nghị Tòa án giải quyết các quan hệ đó phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà chị giao nộp, phù hợp với tài liệu do Tòa án thu thập được nên đó là sự thật.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị áp dụng Điều 28, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 3 Điều 81; Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xét xử giao con chung Ngô Nhật M sinh ngày 17/11/2014 cho chị Mạc Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con khi thay đổi người trực tiếp nuôi con: Chị H và anh Q thống nhất tự thỏa thuận giải quyết nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Anh Ngô Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn quy định tại Khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Chị H và anh Q được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa, đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; Bị đơn là anh Ngô Văn Q đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh Q.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn là chị Mạc Thị H đề nghị Tòa án giao con tên Ngô Nhật M, sinh ngày 17/11/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng:

Theo tài liệu xác minh tại địa phương thể hiện: Chị Mạc Thị H và anh Ngô Văn Q có 01 con chung tên Ngô Nhật M, sinh ngày 17/11/2014. Hiện cháu M đang do anh Q trực tiếp nuôi theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 453/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên. Quá trình nuôi con chị H thường thăm nom, cấp dưỡng đảm bảo tốt các điều kiện nuôi con về mọi mặt, thường xuyên quan tâm chăm sóc và giáo dục con, chị H có việc làm và thu nhập ổn định với mức lương trung bình 5.000.000 đồng/tháng. Về quá trình nuôi con chung và điều kiện nuôi con, tài liệu điều tra thể hiện: Cháu Ngô Nhật M, sinh ngày 17/11/2014 hiện đang học lớp 03 tuổi tại Trường Mầm non xã H, sau ly hôn anh Q là người được Tòa án giao trực tiếp nuôi con chung, anh Q làm nghề tự do buôn bán Vật liệu xây dựng và ở tại Cửa hàng bán Vật liệu xây dựng của gia đình, bố mẹ đẻ anh Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ngô Nhật M và cháu đang ở cùng với ông bà nội. Bà Nguyễn Thị L là mẹ đẻ anh Q có lời khai thể hiện gia đình và anh Q có điều kiện nuôi và chăm sóc cháu M và hiện cháu M phát triển tốt và trong quá trình nuôi cháu, chị H có xuống thăm nom con, bà Lâm đã tạo điều kiện cho chị được thăm nom, gặp gỡ cháu nhưng chị H không được đón con đi đâu vì sợ chị H không đảm bảo an toàn cho con chung, nghiêm cấm chị đón cháu M đi đâu là vi phạm Khoản 3 Điều 82 và Khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định về “Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” và “Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con”.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Mạc Thị H trình bày và tài liệu điều tra, xác minh thể hiện: Anh Q là người lao động tự do có thu nhập không ổn định, hiện tại Cửa hàng bán Vật liệu xây dựng do anh Q quản lý thường xuyên đóng cửa và anh Q không thể thường xuyên chăm sóc, chăm lo chu đáo cho con chung.

Xét các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp và tài liệu điều tra xác minh, Hội đồng xét xử thấy: Cháu Ngô Nhật M đang được chị H, anh Q cùng nuôi dưỡng, chăm sóc ổn định và vẫn được đảm bảo quyền lợi của con chung. Chị H có việc làm và thu nhập ổn định với mức thu nhập bình Q mỗi tháng 5.000.000 đồng, chị rất quan tâm đến việc ăn học của con và tâm sinh lý của con chung. Chính quyền địa phương và mẹ đẻ của chị H nơi chị H cư trú và sinh sống đề nghị Tòa án giao con cho chị H trực tiếp nuôi để cháu thuận lợi trong việc chăm sóc nuôi dưỡng và phát triển toàn diện nhân cách đảm bảo quyền và lợi ích tốt nhất cho cháu M. Mặt khác, cháu Ngô Nhật M sinh ngày 17/11/2014 hiện chưa đủ 36 tháng tuổi, còn quá nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc, nuôi dưỡng, gần gũi trực tiếp của người mẹ, anh Q chưa sát sao trong việc chăm sóc nuôi dưỡng con, công việc và

thu nhập của anh Q hiện chưa ổn định nên việc giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh Q thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Căn cứ Khoản 3 Điều 81; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình và lợi ích của con chưa thành niên, việc chị H yêu cầu Tòa án giao con Ngô Nhật M, sinh ngày 17/11/2014 cho chị trực tiếp nuôi là có căn cứ.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Ngô Văn Q phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; Điều 147; Khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng: Khoản 3 Điều 81; Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Mạc Thị H: Giao con chung tên Ngô Nhật M, sinh ngày 17/11/2014 cho chị Mạc Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Mạc Thị H và anh Ngô Văn Q thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Ngô Văn Q phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Mạc Thị H số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo biên lai số 0005740 ngày 23/8/2017.

Về quyền kháng cáo: Chị Mạc Thị H và anh Ngô Văn Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu:VT, hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Vân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vân

